

NHÌN NHẬN VAI TRÒ CỦA SỨC MẠNH MỀM TRONG SỰ TRỞ DẬY CỦA TRUNG QUỐC

TH.S CHỦ BÍCH THU

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Ngày nay, sức mạnh mềm đóng vai trò ngày càng quan trọng trong cạnh tranh quốc tế. Tác động mà sức mạnh mềm mang lại cho một quốc gia không chỉ là những lợi ích ngắn hạn mà nó mang tính lâu dài và bền vững. Nếu như sức mạnh cứng là sự tổng hợp sức mạnh từ các nguồn lực kinh tế, chính trị, quân sự và khoa học kỹ thuật của một quốc gia, thì sức mạnh mềm liên quan đến văn hóa truyền thống, hệ thống giá trị quan và tập quán dân tộc hình thành trong suốt chiều dài lịch sử. Luận thuyết *Sức mạnh mềm* của GS. Joseph Nye (ĐH Harvard – Mỹ) ra đời từ năm 1990 đã được sử dụng rộng rãi trong quan hệ quốc tế khi bước vào thế kỷ XXI. Theo đó, sức mạnh mềm là khả năng đạt được những điều mình muốn thông qua thuyết phục chứ không phải sự cưỡng bức. Có thể thấy, công cụ thuyết phục của Trung Quốc hiện nay rất đa dạng, từ hỗ trợ phát triển, hợp tác thương mại đến tuyên truyền ngoại giao, văn hóa, giáo dục ...

Để sớm thực hiện “Giấc mơ Trung Quốc”⁽¹⁾ – nắm quyền chi phối ảnh hưởng tại khu vực và trên thế giới, trong quá trình phát triển, Trung Quốc đã xác định rõ vai trò của sức mạnh mềm, từ đó phát

huy ảnh hưởng ra thế giới theo nhiều phương thức. Trong bài viết này, tác giả xem xét vai trò của sức mạnh mềm trong quá trình trở dậy của Trung Quốc ở 2 khía cạnh chủ yếu.

1. Xây dựng hình ảnh tốt đẹp trong mắt cộng đồng quốc tế, tạo điều kiện bên ngoài thuận lợi cho sự phát triển của Trung Quốc

Trung Quốc hiện đang vững bước trên con đường trở dậy hòa bình. Chính phủ Trung Quốc đặc biệt quan tâm tới vấn đề phát huy sức mạnh mềm để xây dựng hình ảnh quốc gia. Mục đích khiến cho thế giới hình thành những nhận thức tốt đẹp về Trung Quốc, giảm bớt mối nghi ngờ về những nguy cơ từ sự trở dậy của Trung Quốc, cụ thể là bác lại luận điểm “Mối đe dọa Trung Quốc” của phương Tây, thuyết phục thế giới bên ngoài chấp nhận và ủng hộ sự trở dậy của Trung Quốc. Chính phủ Trung Quốc đã chú trọng sử dụng biện pháp kinh tế và ngoại giao như những nguồn lực quan trọng của sức mạnh mềm trong việc nâng cao hình ảnh quốc gia của mình.

Về *biện pháp kinh tế*, có thể nói, khi bàn tới sự trở dậy của bất kỳ quốc gia nào,

thực lực kinh tế chính là yếu tố quan trọng mang tính quyết định. Một quốc gia có thực lực kinh tế mạnh không những sẽ đem lại sức mạnh về chính trị, quân sự, khoa học kỹ thuật mà còn là tiền đề để phát huy sức mạnh mềm. Mặc dù luận thuyết sức mạnh mềm của Trung Quốc coi văn hóa là giá trị cốt lõi nhưng trên thực tế, sức hấp dẫn của Trung Quốc đối với thế giới lại chủ yếu tập trung ở kinh tế, sự ngưỡng mộ của các quốc gia bên ngoài đối với tốc độ tăng trưởng kinh tế ngoạn mục của Trung Quốc trong những thập kỷ qua.

Bước sang thế kỷ XXI, những nỗ lực xây dựng hình ảnh quốc gia thông qua biện pháp kinh tế của Trung Quốc ngày càng được thể hiện rõ. Chính phủ Trung Quốc đã tập trung điều phối các nguồn tài chính quan trọng để phát huy sức ảnh hưởng của mình ra thế giới. Cụ thể là, Trung Quốc đã thi hành chính sách thương mại tích cực đối với phương Tây, cung cấp các khoản vay lãi suất thấp hoặc các chương trình viện trợ cho các nước châu Phi và Mỹ Latinh... Hiện nay, Trung Quốc đã trở thành quốc gia đóng vai trò quan trọng trong các tổ chức quốc tế cũng như nhiều diễn đàn đa phương. Trung Quốc đã thay Mỹ dẫn tạo ảnh hưởng tại các khu vực mà Mỹ xem nhẹ như châu Phi hay Mỹ La tinh và tăng cường ảnh hưởng tại các khu vực truyền thống của mình như Đông Nam Á, Đông Bắc Á... thông qua các khoản viện trợ đặc biệt.

Sau khi xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế năm 2008, Trung Quốc đã tích cực tham gia xây dựng cơ chế quản lý kinh tế toàn cầu, thúc đẩy cải cách hệ thống tài chính, tham gia phối hợp chính sách kinh tế ở tầm vĩ mô giữa các nước, tham gia hợp tác tài chính thương mại

quốc tế, tổ chức mua trái phiếu với số lượng lớn để giúp đỡ các quốc gia đang gặp khó khăn. Trung Quốc tích cực thực hiện mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hợp quốc, trở thành quốc gia duy nhất giảm một nửa số lượng dân nghèo trước kế hoạch, đồng thời gia tăng hoạt động viện trợ nước ngoài. Tính đến cuối năm 2009, Trung Quốc đã viện trợ 256,3 tỷ NDT (40 tỷ USD) cho 161 quốc gia, hơn 30 tổ chức khu vực và quốc tế, giảm và xóa 380 khoản nợ cho 50 quốc gia nghèo nợ nần nhiều nhất. Trung Quốc tích cực khuyến khích những nước kém phát triển tăng cường xuất khẩu sang Trung Quốc, đồng thời cam kết ưu đãi miễn thuế cho 95% mặt hàng xuất khẩu sang Trung Quốc của các quốc gia này⁽²⁾. Với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của các hoạt động viện trợ, Trung Quốc đang từng bước khẳng định những đóng góp quan trọng của mình trong tiến trình xóa nghèo chung của cộng đồng quốc tế.

Về *biện pháp ngoại giao*, chính sách đối ngoại của Trung Quốc hướng tới mục tiêu ủng hộ nền hòa bình thế giới và thúc đẩy sự phát triển chung, kiên trì hợp tác hữu nghị với tất cả các nước trên cơ sở “Năm nguyên tắc chung sống hòa bình”. Về mặt chiến lược, Trung Quốc nhấn mạnh chủ nghĩa phối hợp, chủ nghĩa đa phương, hợp tác khu vực, xây dựng cơ chế tồn tại cùng phụ thuộc, hợp tác dưới khẩu hiệu “Các bên cùng thắng”. Có thể thấy, sự gắn kết về lợi ích sẽ làm cho quan hệ giữa Trung Quốc và phương Tây hoặc cùng phần vinh, hoặc cùng thương vong, khiến Mỹ và phương Tây khó gây tổn hại đến Trung Quốc. Như vậy, ở một ý nghĩa nhất định, sự trỗi dậy của Trung Quốc cũng mang lại lợi ích cho Mỹ và các nước phương Tây,

nhất là trong lĩnh vực kinh tế và việc giải quyết các vấn đề toàn cầu. Nói cách khác, đây là sách lược "lấy nhu thắng cương", kiên trì "trỗi dậy mềm", tạo dựng hình ảnh nước lớn có trách nhiệm, tham gia sâu vào các cơ chế kinh tế và chính trị quốc tế, giúp gạt bỏ những nghi ngờ của các nước về vai trò chi phối của Trung Quốc đối với nền hòa bình, an ninh khu vực. Tính đến nay, Trung Quốc đã tham gia hơn 130 tổ chức liên chính phủ quốc tế, hơn 300 điều ước quốc tế đa phương, thông qua mở cửa đối ngoại hội nhập mạnh mẽ vào thị trường toàn cầu, trở thành nước tích cực xây dựng và cống hiến cho hệ thống quốc tế.

Bước sang thế kỷ XXI, Trung Quốc đã đẩy mạnh việc thực hiện các sứ mệnh gìn giữ hoà bình do Liên Hiệp Quốc đề xướng. Là một trong 5 thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc và là nước đang phát triển lớn nhất, Trung Quốc đã phát huy vai trò quan trọng trong hoạt động bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới. Trung Quốc đã cử 21 nghìn lượt nhân viên các ngành tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc, là nước ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an củ nhiều nhân viên tham gia gìn giữ hòa bình nhất. Đặc biệt, Trung Quốc cũng tích cực tham gia vào các hoạt động chống khủng bố và hợp tác chống khủng bố quốc tế và khu vực, nỗ lực đóng góp vào quá trình giải quyết những điểm nóng mang tính toàn cầu và khu vực, như: vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên, hạt nhân của Iran, vấn đề Myanmar, Iraq, Afghanistan,... cũng như những đe dọa và thách thức mới hình thành trong quan hệ quốc tế. Năm 2008, Trung Quốc đã hỗ trợ Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc thông qua nghị quyết về "Vấn đề cướp biển

Somali" và là quốc gia đầu tiên cử tàu hải quân đến vùng biển Somali thi hành nhiệm vụ. Trung Quốc là nước đang phát triển đầu tiên xây dựng và thực hiện "Phương án quốc gia về ứng phó biến đổi khí hậu", cũng là một trong những quốc gia thúc đẩy nhanh việc nghiên cứu năng lượng mới và năng lượng tái sinh. Đầu năm 2010, Trung Quốc đã gửi thông báo cho Ban Thư ký "Công ước khung Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu" các thông tin về hành động giảm thiểu khí thải tự chủ trong ứng phó biến đổi khí hậu của quốc gia này. Theo đó, đến năm 2020, Trung Quốc sẽ nỗ lực cắt giảm trên 40% lượng khí thải CO₂ trên một đơn vị GDP so với mức của năm 2005, nâng tỷ lệ tiêu thụ năng lượng không phải là năng lượng hóa thạch lên khoảng 15%, diện tích rừng và lượng gỗ quy đổi lần lượt tăng 40 triệu ha và 1,3 tỷ m³ so với năm 2005⁽³⁾.

Trung Quốc đang thể hiện trước thế giới với một diện mạo mới, một sức mạnh mới. Việc Trung Quốc kiên trì đi theo con đường phát triển hòa bình, tích cực thúc đẩy xây dựng thế giới hài hòa sẽ mang lại những đóng góp to lớn đối với sự phát triển chung trên toàn cầu.

2. Tạo nên sức hấp dẫn Trung Hoa nhằm phát huy ảnh hưởng ra thế giới

Nếu như biện pháp kinh tế và ngoại giao được sử dụng như những phương thức hữu hiệu để nâng cao hình ảnh quốc gia của Trung Quốc thì sức mạnh mềm văn hóa được xem là lực hấp dẫn khiến các nước bên ngoài hướng về Trung Quốc, cuốn theo quỹ đạo Trung Quốc. Với vai trò nước lớn, Trung Quốc muốn khẳng định là trung tâm văn hóa của thế giới, sẽ phát huy những tư tưởng, giá trị đủ sức hấp

dẫn và lôi cuốn đối với nhân dân các nước. Xét trên phương diện tinh thần, trong giai đoạn hiện nay, Trung quốc muốn gây ảnh hưởng mạnh mẽ đến các quốc gia phi phương Tây bằng một mô hình phát triển xã hội mới, khác biệt với mô hình dân chủ phương Tây vốn cũng đang gặp nhiều thách thức. Sức mạnh mềm văn hóa là một phương tiện quan trọng góp phần để Trung Quốc đạt được mục đích đó. Có thể thấy, chiến lược gia tăng sức mạnh mềm văn hóa của Trung Quốc trong thời điểm này sẽ giải quyết được ít nhất hai vấn đề. *Thứ nhất*, sự gia tăng sức hấp dẫn văn hóa sẽ khiến cho các nước khác không thấy sự phát triển của Trung Quốc là “một mối đe dọa”. *Thứ hai*, thông qua sự lan tỏa ngày càng sâu rộng của văn hóa Trung Hoa, nước này sẽ từng bước tạo dựng được những tiền đề cơ bản nhằm nâng các chính sách ngoại giao, chính trị lên tầm cao mới.

Trung Quốc sẽ tăng cường thể hiện hình ảnh tốt đẹp, thu hút sự quan tâm của công chúng quốc tế thông qua các công cụ hoà bình, như: văn hoá, giáo dục, sự hiện diện của truyền thông cũng như các thành tố “mềm” khác.

2.1. Mở rộng các hoạt động giao lưu văn hóa giáo dục trên phạm vi toàn cầu

Bước sang thế kỷ XXI, khi sức mạnh tổng hợp của Trung Quốc dần tăng lên, địa vị quốc tế ngày càng nâng cao, quan hệ đối ngoại đa chiều, đã tạo diễn đàn rộng lớn cho đối ngoại văn hóa phát triển. Nhận thức được lợi thế sẵn có từ nền văn hoá lâu đời, đa dạng và đặc sắc, Trung Quốc đã coi các hoạt động giao lưu văn hóa, văn học, nghệ thuật chính là điểm nhấn cơ bản trong chiến lược gia tăng sức mạnh mềm văn hoá. Trung Quốc tăng cường tham gia

các hoạt động văn hóa đa phương quốc tế, từ đó sức ảnh hưởng trong các tổ chức quốc tế về lĩnh vực văn hóa ngày càng được nâng cao. Đối với các nước đang phát triển ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ La - tinh, đặc biệt là với các nước láng giềng, quan hệ giao lưu văn hoá của Trung Quốc đã nâng lên tầm cao mới. Quan hệ văn hoá với các nước phát triển ở châu Âu, châu Mỹ, châu Đại Dương ngày càng được Trung Quốc chú trọng. Có thể thấy, đây chính là giai đoạn hoạt động giao lưu văn hoá đối ngoại của Trung Quốc phát triển mạnh mẽ nhất, toàn diện nhất kể từ khi thành lập nước CHND Trung Hoa. Tính đến năm 2005, trong số các nước có quan hệ ngoại giao, Trung Quốc đã ký kết hiệp ước hợp tác văn hóa với 145 nước, ký kết hơn 750 kế hoạch giao lưu văn hóa, giao lưu với gần 1000 tổ chức và cơ quan văn hóa quốc tế dưới nhiều hình thức khác nhau⁽⁴⁾.

Phương thức giao lưu văn hóa rất đa dạng, triển khai thông qua hình thức song phương hoặc đa phương, như: tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, tổ chức các hoạt động “năm giao lưu văn hóa”, “tháng văn hóa”, “tuần văn hóa”, “tuần lễ phim”, “tuần lễ truyền hình”, triển lãm... Việc tăng cường các hoạt động giao lưu văn hoá đối ngoại kết hợp với hợp tác kinh doanh và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa đã tạo đà cho làn sóng văn hoá Trung Hoa lan tỏa khắp thế giới, các sản phẩm văn hóa Trung Quốc thâm nhập sâu hơn vào thị trường văn hóa toàn cầu. Kết quả điều tra của Tổ chức Thảm quyền về sản phẩm văn nghệ Quốc tế công bố tháng 3/2011 cho thấy thị trường sản phẩm văn hóa nghệ thuật của Trung Quốc năm 2010 đã vươn lên vị trí thứ 2 trên thế giới với tổng kim ngạch bán

đầu giá các tác phẩm nghệ thuật lên đến 8,3 tỷ USD, lượng giao dịch chiếm 23% thị trường toàn cầu, chỉ sau Mỹ (chiếm 34%)⁽⁵⁾.

Bên cạnh đó, Chính phủ Trung Quốc còn chú trọng tới việc tăng cường trao đổi giáo dục, khoa học - kỹ thuật và quảng bá ngôn ngữ. Từ năm 2004 đến nay, học viện Khổng Tử và hợp tác giáo dục đang trở thành “thương hiệu” quảng bá ngôn ngữ và ảnh hưởng văn hóa Hán. Theo thống kê, hiện có hơn 350 Học viện Khổng Tử và hơn 500 lớp học Khổng Tử được thành lập tại 105 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn cầu với lượng người nước ngoài học tiếng Hán vượt qua con số 40 triệu⁽⁶⁾. Tốc độ nhân rộng của các Học viện và lớp học Khổng Tử đã và đang làm cho cơ sở học Hán ngữ tăng cao trên phạm vi toàn thế giới. Có thể thấy, trong những năm qua, các Học viện Khổng Tử với trọng tâm là tuyên truyền ngôn ngữ và quảng bá văn hóa truyền thống đã làm cho sức hấp dẫn của Trung Quốc đối với thế giới ngày càng lớn. Tại châu Phi, châu Mỹ, châu Á đặc biệt là khu vực Đông Nam Á số lượng học sinh học tiếng Hán đã tăng lên nhanh chóng. Hai trường hợp điển hình là Thái Lan và Mỹ. Theo thông tin từ Bộ Giáo dục Thái Lan cho biết, hiện nay, ở Thái Lan dưới sự bảo trợ của 23 Học viện Khổng Tử, học tiếng Hán và tìm hiểu văn hóa Trung Hoa đã trở thành nguyện vọng của nhiều người dân Thái Lan, nhất là lớp trẻ. Hiện có hơn 1000 trường học ở Thái Lan mở môn học tiếng Hán, khoảng 400.000 học sinh đang theo học tiếng Hán. Còn theo số liệu điều tra của ủy ban dạy tiếng nước ngoài của Mỹ, năm 2000, trên toàn nước Mỹ có khoảng 5.000 học sinh từ lớp 1 đến lớp 12 học tiếng Hán, năm 2007 con số này đã tăng lên tới 50.000 người. Kể từ khi Học

viện Khổng Tử đầu tiên được thành lập ở Mỹ vào năm 2004, đến nay đã lên tới con số 81 - đứng đầu thế giới⁽⁷⁾.

Bên cạnh việc tăng cường thiết lập các Học viện Khổng Tử, Trung Quốc còn đẩy mạnh các hoạt động hợp tác giáo dục trên toàn thế giới. Hiện nay, Trung Quốc đã ký hiệp định hợp tác văn hóa liên chính phủ với 145 quốc gia, thành lập Trung tâm Văn hóa Trung Quốc ở Pháp, Ai Cập, Hàn Quốc... Chính phủ còn cấp học bổng cho học sinh các nước đến Trung Quốc học tập, trong đó giành nhiều ưu tiên cho khu vực Đông Nam Á. Đặc biệt, Trung Quốc đã cung cấp cho các nước tiểu vùng sông Mê Kông 1000 suất học bổng trong 5 năm và viện trợ cho các nước này nhiều kinh phí cho việc đào tạo Hán ngữ⁽⁸⁾.

Như vậy, những nỗ lực từ việc kết hợp nhiều hoạt động trong lĩnh vực văn hoá đối ngoại như: giao lưu hợp tác văn hóa, xây dựng Học viện Khổng Tử và hợp tác giáo dục, đã và đang tạo ra những điều kiện tiên quyết để làn sóng văn hóa Trung Quốc tràn ra thế giới từng bước khẳng định “sức hấp dẫn Trung Hoa” trên trường quốc tế.

2.2. Tăng cường hiệu quả của các phương tiện truyền thông

Hiện nay, Chính phủ Trung Quốc đang dành sự quan tâm đặc biệt tới việc “chỉnh lại” các thông tin từ truyền thông bên ngoài lãnh thổ mà họ cho rằng phiến diện về đất nước họ. Thực trạng đang tồn tại những bức tranh trái ngược nhau về hình ảnh của Trung Quốc trên truyền thông nội địa và truyền thông quốc tế. Cụ thể, theo kết quả nghiên cứu về hình ảnh của Trung Quốc mới đây của Media Tenor - tập đoàn phân tích truyền thông Thụy Sĩ, trong khi

61% tin tức của CCTV (kênh truyền hình quốc gia của Trung Quốc) về Trung Quốc là tích cực, thì con số này chỉ là 27% trên các kênh truyền hình quốc tế. Ngược lại, chỉ có 6% tin tức trên CCTV là tiêu cực, trong khi có tới 39% tin tức trên truyền hình quốc tế là tiêu cực⁽⁹⁾.

Từ góc nhìn truyền thông, rõ ràng chúng ta đang chứng kiến quá trình toàn cầu hóa thông tin sâu sắc chưa từng có. Lý do truyền thông quốc tế thể hiện cái nhìn thiếu thiện cảm đối với Trung Quốc một mặt là sự khác biệt về chế độ xã hội và hệ tư tưởng giữa Trung Quốc và phương Tây, mặt khác phản ánh sự tuyên truyền hình ảnh của Trung Quốc chưa tốt trong dư luận quốc tế. Hơn lúc nào hết, Chính phủ Trung Quốc nhận thức rõ vai trò của truyền thông hiện nay trong việc gia tăng sức mạnh mềm. *Một là*, truyền thông giúp quảng bá hình ảnh đất nước Trung Hoa với kỳ tích phát triển kinh tế và sức quyến rũ của nền văn hóa đặc sắc, lâu đời. *Hai là*, truyền thông đem lại cho thế giới một nhận thức đa chiều về mọi mặt của xã hội Trung Quốc. *Ba là*, truyền thông cải thiện và thúc đẩy mối quan hệ giữa ĐCS Trung Quốc với các chính phủ trên thế giới.

Thực vậy, đầu tư cho truyền thông để cải thiện hình ảnh đất nước là một chủ trương lớn mà Chính phủ Trung Quốc tập trung tiến hành trong những năm qua. Trung Quốc cho rằng việc mở rộng các kênh truyền thông bằng tiếng nước ngoài sẽ giúp nâng cao hình ảnh quốc gia và thể hiện rõ hơn quan điểm của Trung Quốc đối với các vấn đề quốc tế, xa nữa là thách thức vị trí thống lĩnh của các tập đoàn truyền thông như *BBC* (Anh) hay *CNN*

(Mỹ). Các nhà quan sát nhận định, Trung Quốc đang thực hiện bước đi chiến lược khi đầu tư nhiều tỉ USD để khẳng định quyền lực mềm thông qua truyền thông. Năm 2009, Chính phủ Trung Quốc đã chi khoảng 1 tỉ USD cho *Tân Hoa xã*, kênh truyền hình *CCTV* và tờ Nhân Dân Nhật Báo để mở rộng hoạt động của mảng tiếng nước ngoài. Năm 2010, *CCTV* đã bắt đầu phát sóng 24/7 đến 22 quốc gia nói tiếng Ả Rập tới gần 300 triệu người xem⁽¹⁰⁾. Tiếp đó, kênh truyền hình tiếng Anh mới nhất của Tân Hoa xã - *CNC World* đã chính thức ra mắt vào ngày 1-7-2011. *CNC World* sẽ phát sóng chương trình tới các nước châu Á - Thái Bình Dương, châu Âu, Bắc Mỹ và châu Phi bằng vệ tinh, cáp, điện thoại di động và Internet. Với những nỗ lực như vậy, truyền thông Trung Quốc đang tạo thành lớp lớp các đợt sóng xoa dịu những luận thuyết thù địch của phương Tây, đồng thời tô đậm thêm hình ảnh tốt đẹp của quốc gia này, thu hút sự quan tâm và nhu cầu khám phá của các nước bên ngoài đối với Trung Quốc.

Kết luận

Từ xa xưa, thế hệ các nhà tư tưởng lớn của Trung Quốc như: Khổng Tử, Lão Tử, truyền tới Mạnh Tử, Trang Tử, Hàn Phi Tử,... đã từng tạo dựng cơ sở vững chắc để sức mạnh mềm Trung Hoa phát huy ảnh hưởng mạnh mẽ tại khu vực Đông Á trong hàng ngàn năm. Ngày nay thế giới chứng kiến nhiều thay đổi cùng với những hệ giá trị mới nảy sinh. Các nhà nghiên cứu cho rằng, sự ngưỡng mộ của thế giới đối với kỳ tích phát triển kinh tế không có nghĩa là mô hình chính trị - xã hội của Trung Quốc

cũng được ngưỡng mộ như vậy. Mặc dù, hình ảnh quốc gia của Trung Quốc đã có sự thay đổi mạnh mẽ trong thời gian gần đây, nhưng vẫn tồn tại khoảng cách khá xa giữa những gì Trung Quốc tự nhìn nhận mình và suy nghĩ của thế giới về Trung Quốc, đặc biệt là những quan ngại về cách hành xử của nước lớn chứa đựng mối đe dọa về sự trỗi dậy của chủ nghĩa bá quyền ở Trung Quốc. Quốc gia này cũng là nơi thường xuyên nảy sinh các vấn đề về nhân quyền, nền kinh tế phát triển quá nóng để lại nhiều hậu quả cho môi trường và con người. Thách thức trước mắt của Trung Quốc vẫn là tiếp tục tìm kiếm phương thức thể hiện và thực thi sức mạnh mềm của mình một cách lâu dài và bền vững để chiếm được trọn vẹn niềm tin của cộng đồng quốc tế.

CHÚ THÍCH:

(1) Cuốn sách “Giấc mơ Trung Quốc” của tác giả Lưu Minh Phúc xuất bản năm 2010. Quan điểm của Đại tá Lưu Minh Phúc nêu ra trong cuốn sách phần nào cũng phản ánh quan điểm của giới tinh hoa trong quân đội – lực lượng có ảnh hưởng khá lớn ở Trung Quốc. Theo đó, mục tiêu trong thế kỷ XXI của Trung Quốc là thay thế Mỹ trở thành cường quốc số 1 trên thế giới, hiện thực hóa giấc mộng vương đạo của mình.

(2) Văn phòng báo chí Quốc vụ viện Trung Quốc, *Sách Trắng về “Phát triển hòa bình của Trung Quốc”*. Ngày 60-9-2011

(3) “Trung Quốc thông báo cho Liên Hợp Quốc thông tin về hành động giảm thiểu khí thải tự chủ trong ứng phó biến đổi khí hậu”. Nguồn: Cri online ngày 1-2-2010

(4) Mạnh Hiểu Tứ: “Trung Quốc – sức hấp dẫn của ngoại giao văn hóa”, Nhân dân nhật báo Trung Quốc, ngày 11-11-2005

(5) “Năm 2010 xuất nhập khẩu các sản phẩm văn hóa Trung Quốc tăng cao”. Nguồn: <http://www.culturalink.gov.cn>.

(6) “Học viện Khổng Tử trên toàn cầu đã đạt tới con số 350”. Nguồn: <http://www.kuxue.com/19-12-2011>

(7) Học viện Khổng Tử bắc cầu giao lưu văn hóa mới giữa Trung Quốc và nước ngoài, <http://pilot.vn/?mod=news&page=view&id=5527>.

(8) Phạm Hồng Yến: “Ngoại giao văn hóa Trung Quốc và vai trò của nó trong quá trình hội nhập quốc tế”, tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc số 8/2009.

(9) Nguồn: <http://vef.vn/2011-12-26>

(10) Theo Tân Hoa xã, WSJ, China Daily

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Antoaneta Bezlova, “China’ Soft – Power Diplomacy in Africa”, Asia Times, June 23, 2006

2. Immanuel Wallerstein, “How to think about China”, Agene Global, 15, Jan 2010

3. Nguyễn Thị Hằng Ngân, *Xây dựng hình ảnh quốc gia trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc những năm đầu thế kỷ XXI*. Khóa luận tốt nghiệp, Học viện Ngoại giao Việt Nam, tháng 5/2010

4. Nguyễn Thị Thu Phương, *Trung Quốc gia tăng sức mạnh mềm văn hóa ở khu vực Đông Nam Á*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 2/2010

5. Sách Trắng về *Con đường phát triển hòa bình của Trung Quốc*. Văn phòng Báo chí Quốc Vụ viện nước CHND Trung Hoa, ngày 6/9/2011

6. Thông tấn xã Việt Nam, “Trung Quốc xác định xây dựng sức mạnh mềm là nhiệm vụ chiến lược”, Tin tham khảo chủ nhật ngày 07/03/2005

7 谢晓娟, 论软实力中的国家形象及其塑造, *理论前沿*, 2004 年第 19 期.

8. 软实力: 中国视角. 来源: 人民网-理论频道, 2005 年 09 月 12 日.

